

Bản án số: 78/2024/HSST
Ngày: 24/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trãi.

2. Ông Ngô Minh Thi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2024/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Tiến D**, sinh ngày 05/02/1977.

Giới tính: Nam; Nơi sinh: Rạch Giá - Kiên Giang.

Nơi cư trú: Số 85/23 PNL, khu vực 04, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở trước khi bị bắt: Khu vực BH, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 7/12; Họ và tên cha: Bùi Tấn T (chết); Họ và tên mẹ: Lê Thị Ph (chết); Anh, chị, em ruột: 08 người (lớn nhất sinh năm 1956, nhỏ nhất sinh năm 1974); Họ tên vợ, con: Bị can chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân bị cáo: Ngày 27/7/2000 bị Toà án nhân dân tỉnh Cần Thơ xử phạt 06 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản của công dân*”. Ngày 01/8/2007 bị Toà án nhân dân quận Bình Thủy xử phạt 03 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Ngày 04/6/2013 bị Toà án nhân dân quận Bình Thủy xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 25 tháng 3 năm 2024 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Ô Môn tiếp nhận tin báo qua điện thoại từ người dân về việc đối tượng Bùi Tiến D, sinh năm 1977, địa chỉ số 85/23 PNL, khu vực 4, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đang có biểu hiện mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi tiếp nhận tin báo Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Ô Môn kết hợp Đội Cảnh sát giao thông số 2 phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Cần Thơ và Công an phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ tiến hành xác minh đến đoạn đường thuộc khu vực Bình Hòa A, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, lực lượng công an tiến hành yêu cầu Bùi Tiến D dừng và đưa xe vào Đội Cảnh sát giao thông số 2 phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Cần Thơ để tiến hành khám xét người và phương tiện.

Qua khám xét lực lượng công an thu giữ: 01 hộp giấy màu trắng có ghi chữ Redmi 12 bên trong có một gói nilon hàn kín bên trong gói nilon có chứa các hạt tinh thể không màu dạng gần nghi là ma túy được thu giữ bên ngoài cổng rào phía bên phải hướng từ Quốc lộ 91 vào trạm giao thông; 01 cân tiểu ly màu trắng đen còn hoạt động đã qua sử dụng; 01 quẹt gas màu trắng bị hư phần đầu quẹt đã qua sử dụng; 02 cây kéo màu trắng bằng kim loại đã qua sử dụng; 13 gói nilon không màu hàn kín có một đầu hở đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, màn hình phía trước bị rạn nứt, số imei1: 352617420059904, imei2: 353877990059903 đã qua sử dụng, gắn sim số mobifone có số seri: 8401221050409714 IDE; 01 xe mô tô biển số 64K1-059.12 màu đỏ đen, nhãn hiệu Yamaha, số loại Nouvo, số khung RLCN1DB10CY096449, số máy DB1-096463, không rõ dung tích xi lanh, không rõ chất lượng bên trong và ngoài xe đã qua sử dụng; 02 đoạn ống hút nhựa sọc trắng cam có một đầu hàn kín một đầu cắt nhọn đã qua sử dụng; 02 đoạn ống hút sọc trắng cam đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 84/KL-KTHS ngày 01 tháng 4 năm 2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2380 gam.

Quá trình điều tra Bùi Tiến D khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 3 năm 2024 D một mình điều khiển xe mô tô biển số 64K1-059.12 đi từ quán cà phê Nhớ Mãi thuộc khu vực BH, phường Phước Thới, quận Ô Môn về hướng trung tâm quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Trước khi điều khiển xe đi thì D để gói ma túy, cân điện tử cùng với một số dụng cụ sử dụng ma túy vào trong cốp xe, khi điều khiển xe đến khu vực Bình Hòa A, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ thì bị lực lượng công an tiến hành dừng xe và yêu cầu đưa xe vào Đội Cảnh sát giao thông số 2 thuộc phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Cần Thơ để kiểm tra, do sợ bị phát hiện có cất giấu ma túy nên D mở cốp xe lấy hộp giấy bên trong có gói

ma túy ném ra bên ngoài cổng rào phía trước thì bị lực lượng công an phát hiện và thu giữ. Về nguồn gốc gói ma túy trên là của D mua của người tên Tuấn nhưng không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ gần cầu Sơn Trắng 2 với số tiền 400.000 đồng, mục đích mang về để sử dụng cho bản thân.

Ngoài ra, có các đối tượng Trương Đình Duy, Nguyễn Tấn Nghĩa khai nhận có mua ma túy từ D, tuy nhiên D không thừa nhận có bán ma túy và không có tài liệu nào khác chứng minh vì vậy chưa đủ cơ sở truy cứu D về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với người tên Tuấn bán ma túy cho D do D không rõ họ tên và địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra, công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ không làm việc được, khi nào làm việc được đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Tiến D thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 80/CT-VKSOM ngày 26 tháng 8 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Bùi Tiến D có hành vi phạm tội và lý lịch như trên ra trước Tòa án nhân dân quận Ô Môn để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Bùi Tiến D theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Tiến D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong 84/KL-KTHS ngày 01/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, chữ ký cán bộ niêm phong Đặng Thuý Hà; 01 hộp giấy màu trắng có ghi chữ Redmi 12, đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly màu trắng đen, còn hoạt động đã qua sử dụng; 01 quẹt gas màu trắng bị hư phần đầu quẹt, đã qua sử dụng; 02 cây kéo màu trắng bằng kim loại, đã qua sử dụng; 13 gói ni lông không màu hàn kín, có một đầu hở, đã qua sử dụng; 02 đoạn ống hút nhựa sọc trắng cam, đã qua sử dụng; 02 đoạn ống hút nhựa sọc trắng cam có một đầu hàn kín một đầu cắt nhọn, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo D: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, màn hình phía trước bị rạn nứt, số IMEI 1: 352617420059904, số IMEI 2: 353877990059903 gắn sim Mobifone có số seri: 8401221050409714IDE, đã qua sử dụng. 01 xe mô tô biển kiểm soát 64K1 – 05912, màu đỏ đen, nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, số khung RLCN1DB10CY096449, số máy: DB1-096463, không rõ dung tích xi lanh, không rõ chất lượng bên trong và ngoài xe, đã qua sử dụng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra,

hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo D thừa nhận rằng vào ngày 25/3/2024 bị cáo D một mình điều khiển xe mô tô biển số 64K1- 059.12 đi từ quán cà phê Nhớ Mãi thuộc khu vực BH, phường Phước Thới, quận Ô Môn về hướng trung tâm quận Ô Môn. Trước khi điều khiển xe đi thì D để gói ma túy, cân điện tử cùng với một số dụng cụ sử dụng ma túy vào trong cốp xe, khi điều khiển xe đến khu vực Bình Hòa A, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ thì bị lực lượng công an tiến hành dừng xe và yêu cầu đưa xe vào Đội Cảnh sát giao thông số 2 thuộc phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Cần Thơ để kiểm tra, do sợ bị phát hiện có cất giấu ma túy nên D mở cốp xe lấy hộp giấy bên trong có gói ma túy ném ra bên ngoài cổng rào phía trước thì bị lực lượng công an phát hiện và thu giữ. Về nguồn gốc gói ma túy trên là của D mua của người tên Tuấn nhưng không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ gần cầu Sơn Tráng 2 với số tiền 400.000 đồng, mục đích mang về để sử dụng cho bản thân.

Lời thừa nhận của bị cáo Bùi Tiến D phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn thu thập hợp pháp như: Lệnh khám xét khẩn cấp ngày 25/3/2024; Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 26/3/2024; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 26/3/2024; Biên bản khám xét ngày 25/3/2024 và ngày 26/3/2024; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 25/3/2024; Bản tự khai/Bản tường trình ngày 26/3/2024.

Tại Kết luận giám định số 84/KL-KTHS ngày 01 tháng 4 năm 2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2380 gam.

Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh Bùi Tiến D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây thiệt hại đến sức khỏe của chính những người sử dụng trái phép chất ma túy, nguy hiểm hơn là người dùng loại ma túy này có thể bị ảnh hưởng đến sức khỏe. Vì vậy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành đã đủ năng lực nhận thức và điều chỉnh hành vi, biết rõ tác hại và hậu quả của ma túy nhưng vì có lối sống trụy lạc của mình, mà bị cáo xem thường pháp luật đây là lỗi cố ý trong việc phạm tội. Để giáo dục và răn đe bị cáo, đồng thời cũng góp phần đấu tranh loại tội phạm này, cần có mức án tương xứng cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Như vậy, về hình phạt đối với bị cáo như Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đề nghị là phù hợp.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1] Về tình tiết tang nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tang vật: Như Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đề nghị là phù hợp.

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn xác minh đối với người tên Tuấn là người mà bị cáo D khai bán ma túy cho D để xử lý theo quy định của pháp luật tránh bỏ lọt tội phạm.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: **Bùi Tiến D** phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bùi Tiến D** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 26/3/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47; 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong 84/KL-KTHS ngày 01/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, chữ ký cán bộ niêm phong Đặng Thuý Hà; 01 hộp giấy màu trắng có ghi chữ Redmi 12, đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly màu trắng đen, còn hoạt động đã qua sử dụng; 01 quẹt gas màu trắng bị hư phần đầu quẹt, đã qua sử dụng; 02 cây kéo màu trắng bằng kim loại, đã qua sử dụng; 13 gói ni long không màu hàn kín, có một đầu hở, đã qua sử dụng; 02 đoạn ống hút nhựa sọc trắng cam, đã qua sử dụng; 02 đoạn ống hút nhựa sọc trắng cam có một đầu hàn kín một đầu cắt nhọn, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo D: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, màn hình phía trước bị rạn nứt, số IMEI 1: 352617420059904, số IMEI 2: 53877990059903 gắn sim Mobifone có số seri: 8401221050409714IDE, đã qua sử dụng. 01 xe mô tô biển kiểm soát 64K1 – 05912, màu đỏ đen, nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, số khung RLCN1DB10CY096449, số máy: DB1-096463, không rõ dung tích xi lanh, không rõ chất lượng bên trong và ngoài xe, đã qua sử dụng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Tiến D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự có mặt được quyền kháng cáo. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Công an Q. Ô Môn;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phương Văn Chính